

SỐ 569

KINH TÂM MINH

*Hán dịch: Đồi Tây Tấn, Tam tạng Pháp sư Trúc Pháp Hộ,
người nước Nguyệt Chi.*

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật du hóa đến núi Linh thú, thuộc thành Vương xá, cùng đông đủ năm trăm vị Tỳ-kheo và bốn bộ chúng. Một hôm, vào lúc sáng sớm, Đức Phật đắp y, ôm bát, đến một huyện khát thực. Các chúng trời, rồng, thần bay ở trên theo hầu. Khi đến trước cửa đang đóng của nhà Phạm chí, Đức Phật phóng ánh hào quang lớn chiếu khắp mười phương.

Khi ấy, vợ Phạm chí đang nhen lửa nấu cơm, vừa thấy vầng hào quang tự nhiên toàn thân tràn đầy sự an vui mát mẻ, bà liền suy nghĩ: “Ánh sáng chiếu rọi sáng hôm nay không giống ánh sáng mặt trời, mặt trăng, hay của Phạm thiên, Đế Thích, Tứ Thiên vương, hoặc của chư Thiên. Bà cung kính mỉm cười vui mừng hơn bao giờ hết, đoạn xoay đầu lại thì thấy Đức Phật với hình tướng đoan nghiêm tuyệt đẹp, oai nghi kỳ lạ như mặt trăng giữa các vì tinh tú, như ánh bình minh xuất hiện ở chóp núi. Tất cả tướng tốt đều đầy đủ, thân hình thanh nhã không có một vẻ xấu nào, đạt được sự vắng lặng cao tột, đặc định đệ nhất, như Chuyển luân vương xuất hiện ở đại bảo điện, có quan cận thần theo hầu. Lại như Đế Thích ngự trị nơi cung trời Đao-lợi, như Phạm Thiên vương ở ngôi tôn quý thứ bảy, như đứng trên đỉnh núi Tuyết, thấy rõ mọi vật xung quanh.” Vợ Phạm chí lòng vui mừng gấp bội và nghĩ: “Nay được thấy Phật và chúng đệ tử

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thật là thỏa lòng ước nguyện. Ta muốn đem thức ăn dâng cúng cho bậc Chánh giác, nhưng thâm nghĩ là ta còn có ông chồng ngu muội không có đức tin, tâm kết theo sáu mươi hai thứ tà kiến của ngoại đạo, thấy ta cúng dường chắc không vui lòng. Có lẽ đời trước quá nhiều tội lỗi nên ta mất tướng hùng dũng của người nam, phải mang lấy thân nữ như người bị trói buộc. Muốn cúng dường Thế Tôn cũng không được thỏa lòng mong muốn, để thuận theo ý nguyện thì phải làm thế nào?” Nghĩ vậy, nhưng vợ Phạm chí cũng lấy bát nước cơm, dâng lên Đức Phật. Nhờ oai thần của Phật, tự nhiên trong bát nước cơm, có trăm thứ mùi vị ngon. Đức Phật tiếp nhận bát nước cơm, rồi có lời khen ngợi bằng kệ:

*Giả sử đủ trăm ngựa
Yên cương dính vàng bạc
Ân huệ ban cho người
Không bằng bát nước cơm.
Bày biện xe bảy báu
Chở đầy ấp ngọc báu
Bát nước cơm cúng Phật
Phước này hơn phước kia.
Nếu cho trăm voi trắng
Minh châu và chuỗi ngọc
Cúng dường Phật nước cơm
Phước này vượt hơn hẳn.
Như Chuyển luân thánh vương
Ngọc nữ hậu Phổ Hiền
Đoan chánh không ai bằng
Thân đầy ngọc bảy báu.
Mỗi thứ có hàng trăm
Nhiều loại đẹp như thế
Tất cả ban cho người
Không bằng bát nước cơm.*

Khi ấy, Phạm chí đang đứng im lặng, nghe Phật khen ngợi, tâm còn nghi ngờ nên đến trước Phật hỏi:

–Kính thưa Thế Tôn! Làm sao một bát nước cơm mà cũng được

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế Tôn ca ngợi đến như thế? Còn như đem nhiều thứ châu báu cùng ngựa, voi, xe cộ... để cúng dường thì không thể chê được, mà sao nói không bằng cúng dường bát nước cơm. Bát nước cơm ấy không đáng một tiền lại khen gấp bội như vậy ai mà tin được?

Đức Thế Tôn liền hiện rõ ra tướng lưỡi rộng dài, che lên khuôn mặt Đức Thế Tôn, lên đến cõi Phạm thiên rồi mới bảo Phạm chí:

–Ta từ vô số trăm ngàn ức kiếp, luôn hết lòng tu hành sáu độ vô cực (sáu Ba-la-mật), đem an vui đến cho tất cả hữu tình, không hề tham tiếc nên mới được tướng lưỡi này. Lẽ nào, ta nói không đúng mà có được tướng lưỡi rộng dài như thế này? Ta muốn hỏi ông, ông hãy thành thật mà đáp:

–Ông đã từng qua lại nơi thành La-duyệt-kỳ và nước Xá-vệ, giữa đường có loại cây tên Ni-câu-loại, tàn của nó có thể che rợp mọi người và năm trăm cỗ xe phải không?

–Dạ đúng, thưa Thế Tôn! Con cũng thấy như vậy.

–Hạt giống của nó lớn như thế nào?

–Dạ, lớn bằng hạt cải.

Phật bảo:

–Này Phạm chí! Ông thật là hai lưỡi. Nếu chỉ bằng hạt cải, làm sao cây to lớn như thế?

–Dạ thưa Thế Tôn, con không dám nói dối.

Đức Thế Tôn lại hỏi:

–Nếu hạt như hạt cải sinh thành cây to lớn thì mảnh đất ấy không đủ chỗ cho sự sinh sôi phát triển vì tàn cây tỏa rộng che phủ. Huống chi Như Lai là Chí chân Vô thượng, Chánh đẳng Chánh giác, vô lượng phước đức tụ hội, thù thắng, gồm đủ giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, đại Từ, đại Bi không đâu là không tế độ, nên đem bữa ăn cúng dường cho Như Lai thì công đức khó lường tính hết.

Phạm chí im lặng không nói. Khi ấy, Đức Phật mỉm cười, hào quang năm sắc từ miệng phóng ra, chiếu khắp mười phương, đến cõi trời, người, muôn loài trong năm đường, làm cho hết thấy tâm đều vui vẻ. Ngạ quỷ thì no đầy, sự thống khổ ở địa ngục thì dừng lại, súc sinh thì ý được mở bày, tội được tiêu trừ. Luồng hào quang phóng đi tỏa chiếu khắp như vậy, rồi quay lại chỗ Phật. Pháp cười của chư

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật thường có tướng tốt như: Thọ ký cho hàng Bồ-tát thì ánh hào quang chiếu khắp mười phương rồi theo đỉnh của Phật nhập vào. Thọ ký cho hàng Duyên giác thì vầng hào quang nhập vào giữa trán. Thọ ký cho hàng Thanh văn thì hào quang nhập vào vai. Nói việc sinh lên cõi trời thì hào quang nhập vào rốn. Nói về chuyện hạ sinh làm người thì hào quang nhập vào đầu gối. Thuyết giảng về ba nẻo khổ thì hào quang nhập vào lòng bàn chân. Nụ cười hân hoan của chư Phật không vì tham dục mà cười, không vì giận dữ, ngu si, buông lung mà cười, không vì lợi dưỡng, sự giàu sang mà cười. Nay Đức Phật vì muốn thương xót muốn cứu độ tất cả chúng sinh, thực hành đại Bi, không vì bậy pháp đó mà cười. Hiền giả A-nan phân biệt được bậy pháp nên biết pháp, hiểu nghĩa, rõ thời gian, thông suốt được sự việc trong chúng hội, tự xét về thân hiểu được căn tánh của mọi người, liền đứng dậy, sửa lại y phục, quỳ gối bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn! Vì sao Thế Tôn mỉm cười, xin nói rõ ý đó.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông có thấy vợ Phạm chí phát tâm lớn không?

–Dạ, thưa Thế Tôn có thấy.

Phật bảo:

–Người phụ nữ này sau khi chết sẽ chuyển thân nữ thành thân nam, sinh lên cõi trời thành bậc tôn quý trong các trời, sinh ở thế gian là người trên mọi người, hiểu rõ được pháp thâm diệu, rõ các pháp là như mộng, như ảo, như bóng trăng trong nước, như tiếng vang, như dợn nắng, trải qua ba mươi kiếp sẽ thành Phật hiệu là Tâm Minh gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Chí Chân, Chánh Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Thành, Vi Thiệu Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, hiệu Phật - Thế Tôn.

Phạm chí kính phục, cả thân mình gieo xuống đất, chế ngự tâm, tự trách và nói lời sám hối:

–Con như đứa bé ngu si, bị bóng tối che khắp, hoài nghi, do dự, không biết Bạc Đại Thánh, nói năng vô lễ, thật là tội lỗi.

Phật bảo:

–Lành thay, lành thay! Nếu ông tự thấy lỗi, quay về tôn kính nơi Phật, theo phép tắc của đạo, nếu ăn năn hối cải thì tội lỗi đó tiêu trừ, phước đức ngày càng tăng dần.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phạm chí kính cẩn bạch:

–Kính thưa Thế Tôn! Nguyên xin Thế Tôn với lòng lành lớn ban ân, rũ lòng thương xót, cho phép con được xuất gia.

Đức Phật liền nhận cho Phạm chí làm Sa-môn, cạo bỏ râu tóc, thân thọ pháp y. Thế Tôn giảng nói pháp Tứ Thánh đế: Khổ, Tập, Diệt, Đạo.

Phạm chí vui mừng ý tỏ rõ, các lậu dứt sạch.

Phật giảng nói như vậy, Hiền giả A-nan, tất cả bốn bộ chúng, các hàng Trời, Người, Rồng, Thần... đều phát ý đạo, vui vẻ đánh lễ và lui ra.

